**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC HỌC SINH.**

**Năm học: 2020-2021**

**MÔN: Ngữ văn. KHỐI: 7**

**I. Xây dựng khung kế hoạch giáo dục môn học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài học** | **Mạch nội dung kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Ghi chú** |
| 1 |  **Đọc thêm**: Côn Sơn ca. Buổi chiều đứng ở phủ Thiên Trường trông ra | Văn bản Văn học trung đại | **-** Cảm nhận được hồn thơ thắm thiết tình quê và sự hòa nhập với thiên nhiên của các tác giả.- Hiểu rõ hơn về thể thơ thất ngôn tứ tuyệt và thơ lục bát. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 2 | Bánh trôi nước **Khuyến khích học sinh tự học ở nhà:** Sau phút chia li | Văn bản Văn học trung đại | - Cảm nhận được vẻ đẹp, bản lĩnh sắt son, thân phận chìm nổi của người phụ nữ qua sự trân trọng cảm thương của tác giả.- Hiểu rõ hơn về thể thơ thất ngôn tứ tuyệt. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân.Khuyến khích học sinh tự học ở nhà |  |
| 3 | **Đọc thêm:** Xa ngắm thác núi Lư, Phong Kiều dạ bạc | Văn bản văn học nước ngoài. | - Sơ lược cảm thụ được vẻ đẹp thiên nhiên, bước đầu nhận biết mối quan hệ gắn bó giữa tình và cảnh trong thơ cổ. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 4 | Tiếng gà trưa | Văn bản thơ hiện đại | - Cảm nhận được vẻ đẹp trong sáng, đằm thắm của những kỉ niệm về tuổi thơ và tình bà cháu.- Thấy được nghệ thuật biểu hiện tình cảm, cảm xúc qua những chi tiết tự nhiên, bình dị của bài thơ. | 2 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 5 | Làm thơ lục bát | Tập làm văn | **-** Hiểu được luật thơ lục bát và biết làm thơ lục bát đúng luật. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 6 | Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất. | Văn bản Văn học dân gian | - Hiểu rõ khái niệm tục ngữ. Hiểu nội dung, ý nghĩa và một số hình thức nghệ thuật của những câu tục ngữ. | 2 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 7 | Tục ngữ về con người và xã hội | Văn bản Văn học dân gian | **-** Hiểu nội dung, ý nghĩa và một số hình thức diễn đạt của những câu tục ngữ trong văn bản. | 2 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 8 | Ý nghĩa văn chương. | Văn bản nghị luận hiện đại  | - Hiểu được quan niệm của tác giả về nguồn gốc, nhiệm vụ, công dụng của văn chương trong lịch sử nhân loại. | 2 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 9 | Hoạt động ngữ văn | Văn bản nghị luận | - Đọc trôi chảy, rõ ràng, làm nổi bật luận điểm, tư tưởng, tình cảm của tác phẩm. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 10 | Chương trình địa phương phần Tiếng Việt | Tiếng Việt | - Khắc phục những lỗi chính tả do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |
| 11 | Trả bài kiểm tra tổng hợp | Văn bản - Tiếng Việt - Tập làm văn | - Hình dung lại nội dung, hình thức của bài kiểm tra.- Tự đánh giá bài làm của bản thân.- Chữa một số lỗi trong bài của mình và bài của bạn. | 1 tiết | Tập thể, nhóm, cá nhân |  |

**II. Điều chỉnh nội dung dạy học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục** | **Tinh giản** | **Bổ sung, cập nhật** | **Ghi chú** |
| **Nội dung** | **Lí do** | **Nội dung** | **Lí do** |
| 1 | Tiết 21: Đọc thêm: Côn Sơn ca. Hướng dẫn đọc thêm: Buổi chiều đứng ở phủ Thiên Trường trông ra | **Đọc thêm***:Buổi chiều đứng ở phủ Thiên Trường trông ra*   | - Nội dung bài học dài so với thời lượng 45 phút. |  |  |  |
| 2 | Tiết 25: Bánh trôi nước Đọc thêm: Sau phút chia li | **Khuyến khích học sinh tự học**: *Sau phút chia li* | - Nội dung bài học dài so với thời lượng 45 phút. |  |  |  |
| 3 | Tiết 34: Hướng dẫn đọc thêm: Xa ngắm thác núi Lư, Phong Kiều dạ bạc | **Đọc thêm**: *Xa ngắm thác núi Lư, Phong Kiều dạ bạc* | Tinh giản nội dung chưa phù hợp với học sinh lớp 7.- Nội dung bài học dài so với thời lượng 45 phút. |  |  |  |
| 4 | Tiết 53: Tiếng gà trưa |  |  | Tăng thêm 1 tiết | Kiến thức nhiều, cần thêm thời gian dạy học |  |
| 5 | Tiết 59, 60: Làm thơ lục bát | Giảm 1 tiết | Tinh giản nội dung chưa phù hợp với học sinh lớp 7. |  |  |  |
| 6 | Tiết 73: Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất |  |  | Tăng thêm 1 tiết | Kiến thức nhiều, cần thêm thời gian dạy học. |  |
| 7 | Tiết 77: Tục ngữ về con người và xã hội |  |  | Tăng thêm 1 tiết | Kiến thức nhiều, cần thêm thời gian dạy học. |  |
| 8 | Tiết 97: Ý nghĩa văn chương |  |  | Tăng thêm 1 tiết | Kiến thức nhiều, khó cần thêm thời gian dạy học. |  |
| 9 | Tiết 135,136: Hoạt động ngữ văn | Giảm 1 tiết | Đã tích hợp trong các bài học liên quan. |  |  |  |
| 10 | Tiết 137,138: Chương trình địa phương phần Tiếng Việt | Giảm 1 tiết | Tích hợp nội dung kiến thức trong các bài học liên quan. |  |  |  |
| 11 | Tiết 139,140: Trả bài kiểm tra tổng hợp | Giảm 1 tiết | Thời lượng tiết trả bài dài, không cần thiết. |  |  |  |

**III. Thiết kế bài học theo chủ đề:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục** | **Tích hợp, sắp xếp lại theo bài học** | **Ghi chú** |
| **Nội dung** | **Lí do** |  |
| 1 | Văn học trung đại | - Giá trị nội dung, nghệ thuật các văn bản | Tích hợp kiến thức các bài liên quan |  |
| 2 | Thơ Đường Trung Quốc | Giá trị nội dung, nghệ thuật các văn bản. | Tích hợp kiến thức các bài liên quan |  |
| 3 | Tục ngữ | Khái niệm tục ngữ; Nội dung ý nghĩa các câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất; Tục ngữ về con người và xã hội. | Tích hợp kiến thức các bài liên quan |  |